

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): Số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; số 22/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trám lấp giếng không sử dụng; số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước; số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục và Bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Văn bản đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất của Công ty cổ phần chăn nuôi Trường Lộc ngày 09/02/2026 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo kết quả thẩm định số 193/BC-SNNMT ngày 06/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần chăn nuôi Trường Lộc (địa chỉ tại Trang trại chăn nuôi lợn tập trung Trường Lộc, thửa đất số 3, xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa) được khai thác nước dưới đất với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác nước dưới đất tại Trang trại chăn nuôi lợn tập trung Trường Lộc.

2. Mục đích khai thác nước: Phục vụ nhu cầu sinh hoạt và chăn nuôi của Trang trại chăn nuôi lợn tập trung Trường Lộc.

3. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Tại Làng Hép, xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa.

4. Tầng chứa nước khai thác: Hệ tầng Yên Duyệt (P_{2yd}) (*Tầng chứa nước không có áp*).

5. Tổng số giếng khai thác: 10 giếng khoan.

6. Tổng lưu lượng khai thác: 750 m³/ngày đêm, trong đó:

- Nước dùng cho sinh hoạt: 05 m³/ngày đêm.

- Nước dùng cho chăn nuôi: 745 m³/ngày đêm.

7. Chế độ khai thác của công trình: 365 ngày/năm.

8. Thời hạn của giấy phép là 05 năm.

9. Vị trí tọa độ và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trực 105 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰)		Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y	Từ	Đến		
GK1	2221675	547563	45	68	28	P_{2yd}
GK2	2221635	547528	38	66	26	P_{2yd}
GK3	2221538	547596	44	73	27	P_{2yd}
GK4	2221771	547478	41	70	21	P_{2yd}
GK5	2221898	547490	45	70	26	P_{2yd}
GK6	2221940	547462	40	71	28	P_{2yd}
GK7	2221983	547599	46	69	25	P_{2yd}
GK8	2221831	547636	35	60	23	P_{2yd}
GK9	2222032	547681	48	70	22	P_{2yd}
GK10	2222121	547748	44	68	22	P_{2yd}

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần chăn nuôi Trường Lộc:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này.
2. Thực hiện việc quan trắc, giám sát quá trình khai thác theo quy định.
3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý về tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
4. Có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Tài nguyên nước.
5. Hằng năm trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo, lập báo cáo tình hình khai thác nước dưới đất theo mẫu số 61 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.
6. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ nước dưới đất trong quá trình khai thác theo quy định và của pháp luật về tài nguyên nước; trường hợp giếng không sử dụng phải thực hiện trám lấp theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trám lấp giếng không sử dụng được ban hành tại các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 22/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 và số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17/01/2026.
7. Trong thời hạn của giấy phép này, nếu nhà máy nước Ngọc Trung đi vào hoạt động và đảm bảo cung cấp nước đến Trang trại chăn nuôi lợn tập trung Trường Lộc, thì Công ty cổ phần chăn nuôi Trường Lộc có trách nhiệm phối hợp và chấp hành các yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc thực hiện trình tự, thủ tục tham mưu cho cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh liên quan đến giấy phép này (nếu có); đồng thời tuân thủ mọi quyết định của cấp có thẩm quyền về giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh liên quan đến giấy phép này (nếu có).

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung báo cáo, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Giấy phép này; có trách nhiệm cập nhật thông tin của Giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của công trình này.

2. Trong thời hạn của Giấy phép này, nếu nhà máy nước Ngọc Trung đi vào hoạt động và đảm bảo cung cấp nước đến Trang trại chăn nuôi lợn tập trung Trường Lộc của Công ty cổ phần chăn nuôi Trường Lộc, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Công ty cổ phần chăn nuôi Trường Lộc và các đơn vị liên quan kịp thời tham mưu cho cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh liên quan đến Giấy phép này (nếu có), đảm bảo theo đúng quy định.

Điều 4. Công ty cổ phần chăn nuôi Trường Lộc được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần chăn nuôi Trường Lộc còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN;
- Chánh Văn phòng, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Đảng ủy, UBND xã Ngọc Liên;
- Công ty cổ phần chăn nuôi Trường Lộc;
- Lưu: VT, NNMT, KTTC, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường